

Bản án số: 181/2021/HS-ST

Ngày: 11-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thơ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Phước Trinh

2. Ông Huỳnh Văn Bé

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi-Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Bích T, sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Xã T1, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Quốc H1 và bà Đặng Thị H2; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 04/3/2021 đến nay. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1970; địa chỉ: xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Bích T là đối tượng nghiện ma túy và bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy vào khoảng tháng 8/2020, trong thời gian này T quen biết với Huỳnh Văn Ý cũng là người nghiện ma túy nên T rủ Ý cùng phụ T bán ma túy thì Ý đồng ý. T là người trực tiếp đi mua ma túy về cất giấu và phân ra để bán cho người nghiện kiếm lời, người mua ma túy sẽ gọi trực tiếp vào số điện thoại

của T và thỏa thuận giá cả và địa điểm giao nhận ma túy với T, khi T bận việc không giao được cho người mua ma túy thì Ý sẽ là người trực tiếp đi giao ma túy nhận tiền về đưa lại cho T. Bằng phương thức trên từ tháng 8/2020, T và Ý đã cùng nhau bán ma túy. Cụ thể:

Khoảng giữa tháng 8/2020, T đến cầu Th1, quận T4, TP. Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy của một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng, sau đó T về phân ra để sử dụng và bán lại cho người nghiện, đến ngày 22/8/2020 có người nghiện (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng thì T đồng ý, Sau đó T phân ra 01 gói ma túy giao cho Ý mang đến khu vực xã T2, huyện C giao ma túy và lấy 100.000 đồng về đưa cho T. Đến ngày 25/8/2020, Ý tiếp tục giúp T mang 01 gói ma túy đến khu vực ấp Bến Đò 1, xã T2, huyện C bán cho 01 người (chưa rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng. Đến ngày 29/8/2020 T tiếp tục đến khu vực Cầu Th1, quận T4, TP. Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, mua được ma túy Ý chở T về khách sạn Ng2 thuộc xã T1, huyện C cùng nhau thuê phòng và sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, thì có người tên (Ke) chưa rõ lai lịch gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng và hẹn giao dịch ma túy tại ngã ba S thuộc xã T1, huyện C. Lúc này, T lấy 01 gói ma túy dán vào chai nước rồi giao cho Ý cất giữ, số ma túy còn lại và cân điện tử T cất dấu vào trong gói thuốc lá hiệu 555 rồi để vào trong nón vải màu nâu đen kẹp ở ba ga giữa xe gắn máy biển số 52U5-4501 và điều khiển xe gắn máy trên chở Ý đến điểm hẹn gặp tên Ke, đến nơi Ý cầm chai nước dán ma túy giao cho tên Ke rồi nhận số tiền 100.000 đồng đưa lại cho T cất giữ. Sau đó, T chở Ý đến khu vực đường số 92 thuộc xã T2, huyện C thì bị Công an xã T2, huyện C phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 30/8/2020.

Trong quá trình điều tra bị can T bỏ trốn. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi ra quyết định tách vụ án hình sự và ra quyết định truy nã đối với T. Đến ngày 04/03/2021, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú.

Tại Bản cáo trạng số: 97/CT-VKS.CC ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Dương Bích T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Bích T mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 153/2020 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và cán bộ, điều tra viên và 01 cân điện tử hiệu Amput đã qua sử dụng, 02 cái quẹt ga, 01 bao thuốc lá hiệu 555, 01 cái nón vải màu nâu đen;

Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 357751101738562 đã qua sử dụng và 01 xe gắn máy biển số 52U5-4501, số khung: C100M-0285718, số máy: Không xác định số nguyên thủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh xám, số Imei: 354492095281235 đã qua sử dụng là của Huỳnh Văn Ý đã được xử lý theo Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 8/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai gì cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Th trình bày: Ông xác định ông không yêu cầu nhận lại xe máy, không ý kiến và yêu cầu gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Bích T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội:

Vào lúc 00 giờ 20 phút, ngày 30/8/2020 tại đường số 92 thuộc xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Bích T và Huỳnh Văn Ý đang tàng trữ 01 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,8403 g, loại Methamphetamine để bán thì bị bắt quả tang. Trước đó vào ngày 22/8/2020, 25/8/2020 và ngày 29/8/2020, Dương Bích T và Huỳnh Văn Ý đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện.

Tại Kết luận giám định số: 1531/KLGD-H ngày 7/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8403g (hai phẩy tám bốn không ba gam), loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/8/2020, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án số: 36/2021/HS-ST ngày 08/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định bị cáo cùng Huỳnh Văn Ý tàng trữ chất ma túy để nhằm mục đích mua bán và đã tuyên bố Huỳnh Văn Ý phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Dương Bích T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 97/CT-VKS.CC ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Dương Bích T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần có mức hình phạt tương đối nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng : Không có. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử, đồng thời bị cáo với vai trò chủ mưu, là người rủ rê Huỳnh Văn Ý cùng phạm tội, nên cần xem xét.

Tại phiên Tòa, bị cáo khai quá trình mua bán ma túy, lợi nhuận thu được là lượng ma túy bị cáo cùng Huỳnh Văn Ý để sử dụng, nên không áp dụng phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

## [2] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 153/2020 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và cán bộ, điều tra viên là vật cấm tàng trữ, 01 cân điện tử hiệu Amput đã qua sử dụng, 02 cái quẹt ga, 01 bao thuốc lá hiệu 555, 01 cái nón vải màu nâu đen là vật chứng vụ án có giá sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 357751101738562 đã qua sử dụng, tại phiên tòa bị cáo khai sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 52U5-4501, số khung: C100M-0285718, số máy: Không xác định số nguyên thủy. Căn cứ tài liệu, chứng cứ và kết quả xác minh xác định xe gắn máy biển số 52U5-4501 do ông Nguyễn Văn Giàu đứng tên chủ sở hữu và đã bán cho người khác vào năm 2008, không rõ họ tên.

Và tại biên bản ghi lời khai ngày 10/12/2020, ông Nguyễn Văn Th khai năm 2015 đã mua lại xe này từ một người chưa rõ lai lịch và cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền sở hữu đối với xe gắn máy biển số 52U5-4501 của ông Th. Tại phiên tòa, ông Th không yêu cầu trả lại cho ông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi cũng đã ra thông báo tìm chủ sở hữu, đến nay đã quá thời hạn quy định mà không tìm ra chủ sở hữu hợp pháp của xe gắn máy nêu trên. Do vậy, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với xe gắn máy hiệu Dream, biển số 52U5-4501 là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi Dương Bích T và Huỳnh Văn Ý cùng nhau thuê phòng và sử dụng ma túy chung, ma túy là của T và Ý nên không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi này; người thanh niên (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Dương Bích T và các đối tượng mua ma túy của T và Huỳnh Văn Ý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau. Viện kiểm sát không đề nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Dương Bích T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Bích T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2021.

[2] Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vụ 01 gói niêm phong mang số vụ 1531/2020 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và cán bộ điều tra, 01 cân điện tử hiệu Amput đã qua sử dụng, 02 cái quẹt ga, 01 bao thuốc lá hiệu 555, 01 cái nón vải màu nâu đen;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 357751101738562 đã qua sử dụng, 01 xe gắn máy biển số: 52U5-4501, số khung: C100M-0285718, số máy: Không xác định được số nguyên thủy.

*(Lệnh nhập kho vật chứng số: 229 ngày 30/11/2020)*

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Bích T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thơ**